

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2019/HS-PT

Ngày: 23 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

Các Thẩm phán: Ông Lê Hồng Nước.

Ông Lê Khắc Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 231/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Võ Thanh X, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2019/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Thanh X (thường gọi là Đ), sinh năm 1985 tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Biết đọc, biết viết; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị V; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 18/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/02/2012. Ngày 18/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/7/2016. Ngày 27/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/4/2018, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 26/02/2019, tạm giam ngày 07/3/2019; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Văn Q, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Phạm Văn Q không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh X là người làm thuê cho các ghe trầu thường neo đậu tại khu vực bên sông L, thuộc ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Khoảng 07 giờ ngày 24/02/2019, X đến ghe trầu Phạm Văn Q đang làm thuê thì phát hiện Q đang nằm ngủ, bên cạnh có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 có gắn sim số xxxxx đang sạc pin nên lấy trộm điện thoại của Q rồi đi lên bờ. Lúc này X gặp anh Phạm Hữu H, là người có ghe trầu neo đậu cặp ghe của X làm thuê đang đứng cạnh xe mô tô biển số xxxxx, chìa khóa vẫn còn gắn trên xe nên hỏi mượn nhưng anh H không cho và bỏ đi nhưng không rút chìa khóa trên xe ra nên X khởi động xe chạy đi. Anh H nghe có tiếng truy hô nên quay lại thì thấy X đang điều khiển xe của mình, anh H có gọi nhưng X vẫn điều khiển xe chạy đi nên anh Phạm Hữu H cùng Phạm Văn Q đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Sau khi lấy điện thoại của Q và xe của anh H, Võ Thanh X điều khiển xe đến xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp gặp Đoàn Văn T và Lê Văn Bé S (là người quen của X) rủ nhậu. X đưa cho T điện thoại di động lấy trộm của Q nhờ T cầm dùm để lấy tiền uống rượu. T mang điện thoại do X đưa đến gặp Nguyễn Thị H (chị dâu của T) hỏi mượn 500.000 đồng, do T đang say rượu nên chị H đưa T 500.000 đồng để T bỏ đi. Sau khi lấy tiền, T để điện thoại do X đưa lại nhà chị H. Đến ngày 26/4/2019 Võ Thanh X đang ở nhà người thân thuộc xã A thì bị Công an mời làm việc.

Ngày 06/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận định giá tài sản 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime cùng sim số xxxxxx của Phạm Văn Q trị giá 2.450.000 đồng và xe mô tô nhãn hiệu CITI, biển số xxxxxx của Phạm Hữu H trị giá 2.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Võ Thanh X lấy trộm của Phạm Văn Q và Phạm Hữu H là 4.450.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và trao trả cho Phạm Văn Q 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime cùng sim số xxxxxx và trao trả cho Phạm Hữu H xe mô tô nhãn hiệu CITI biển số xxxxxx. Phạm Văn Q và Phạm Hữu H đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với Đoàn Văn T và Nguyễn Thị H, qua điều tra xác định khi nhận giữ điện thoại do Võ Thanh X đưa không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Về số tiền 500.000 đồng đã đưa cho anh T thì chị H không yêu cầu anh T và Võ Thanh X phải trả lại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2019/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh X 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 02/8/2019, bị cáo Võ Thanh X kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Võ Thanh X thừa nhận khoảng 07 giờ ngày 24/02/2019, bị cáo đến ghe trâu đang neo đậu tại khu vực bên sông L, thuộc ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime có gắn sim số xxxxxx trị giá 2.450.000 đồng của Phạm Văn Q. Sau đó lên bờ gắp xe mô tô nhãn hiệu CITI biển số xxxxxx trị giá 2.000.000 đồng của anh Phạm Hữu H đang đậu

cách bờ sông khoảng vài mét, chìa khóa gắn trên xe, lợi dụng lúc anh H không để ý, bị cáo X mở khóa xe và khởi động máy chạy đi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Võ Thanh X phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức án 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo X là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo X kháng cáo xin giảm hình phạt, nhưng không cung cấp tình tiết mới. Căn cứ vào Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Võ Thanh X và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Thanh X thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo X phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở khẳng định Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HS-ST ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp đã xử phạt bị cáo Võ Thanh X về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo X là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo là người thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime cùng sim số xxxxx trị giá 2.450.000 đồng của bị hại Phạm Văn Q và xe mô tô biển số xxxxx trị giá 2.000.000 đồng của bị hại Phạm Hữu H, thể hiện việc bị cáo xem thường pháp luật, đồng thời bị cáo nhiều lần bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không ăn năn, hối cải. Do đó phải có mức hình phạt tương

xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Khi lượng hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo X là phù hợp. Xét mức án 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo X là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo X kháng cáo xin giảm hình phạt, nhưng không cung cấp tình tiết mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo X và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo X và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do kháng cáo của bị cáo Võ Thanh X không được chấp nhận, nên bị cáo X phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thanh X và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh X 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2019.

Về án phí: Bị cáo Võ Thanh X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GD-KT 1);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TAND-VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Cơ quan CSĐT Công an H. C;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng GDKTNV-THA;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS (Linh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Thúy Hằng